

Các xu hướng biến đổi của tôn giáo hiện nay

Bùi Thị Thủy¹

¹ Trường Đại học Sư phạm, Hà Nội.
Email: hoangkhanhthuy@gmail.com

Nhận ngày 15 tháng 4 năm 2017. Chấp nhận đăng ngày 15 tháng 5 năm 2017.

Tóm tắt: Những biến động trong đời sống tôn giáo là tấm gương phản chiếu của tồn tại xã hội. Tuy nhiên, biến đổi của tôn giáo cũng tác động trở lại tồn tại xã hội. Trên thế giới hiện đang có nhiều xu hướng biến đổi tôn giáo. Đó là xu hướng đa dạng hóa tôn giáo, xu hướng toàn cầu hóa tôn giáo và xu hướng cá nhân hóa tôn giáo. Các xu hướng này đang tác động sâu sắc đến đời sống tôn giáo. Bức tranh tôn giáo không còn đơn điệu như những thế kỷ trước. Sự nở rộ của các hiện tượng tôn giáo mới, sự phân ly các tôn giáo truyền thống, quá trình toàn cầu hóa tôn giáo đang dẫn đến sự đa dạng trong đời sống tôn giáo, từ đó hình thành bức tranh sinh động và phức tạp của đời sống tôn giáo đương đại.

Từ khóa: Biến đổi, tôn giáo, đa dạng hóa, hiện đại hóa, cá nhân hóa, toàn cầu hóa.

Phân loại ngành: Triết học

Abstract: Changes in the religious life are the mirror that reflects the social existence. However, they also exert impacts on the latter. There are now various trends globally of religious changes, namely the diversification, globalisation and individualisation of religions. The trends have been laying profound impacts on the religious life. The picture of religions is therefore no longer as monotonous as in the previous centuries. The mushrooming of new religious phenomena, the separation of traditional religions, and the globalisation process of religions have brought diversity to the religious life, thus forming a vivid and complicated picture of the contemporary religious life.

Keywords: Changes, religions, diversification, modernisation, individualisation, globalisation.

Subject classification: Philosophy

1. Đặt vấn đề

Trong hai thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, thế giới chứng kiến những biến đổi mạnh mẽ

của đời sống tôn giáo. Sự biến đổi đó diễn ra từ phương diện thần học, tư tưởng, giáo lý đến phương diện thiết chế, thực hành tôn giáo, tính chất của tôn giáo, tâm thức tôn

giáo. Sự biến đổi của tôn giáo liên quan với sự biến đổi của xã hội. Một xu thế biến đổi của đời sống xã hội hiện đại là xu thế toàn cầu hóa. Do sự tác động của xu thế toàn cầu hóa cũng như sự tác động của những thay đổi khác trong xã hội nên đời sống tôn giáo có sự thay đổi theo nhiều xu hướng khác nhau (như thế tục hóa, toàn cầu hóa, dân tộc hóa, đa dạng hóa, cá nhân hóa tôn giáo) [5]. Ở bài viết này, chúng tôi phân tích một số xu hướng biến đổi tôn giáo tiêu biểu trong những năm gần đây, đó là xu hướng đa dạng hóa tôn giáo, xu hướng toàn cầu hóa tôn giáo và xu hướng cá nhân hóa tôn giáo.

2. Xu hướng đa dạng hóa tôn giáo

Đa dạng hóa tôn giáo không phải là một xu hướng mới trên thế giới. Đa dạng hóa tôn giáo là một quá trình đã và đang diễn ra trong đời sống xã hội tôn giáo hiện đại.

Ví dụ, ở Việt Nam, nơi có một hệ thống tôn giáo đa dạng, bao gồm các tôn giáo bản địa và những tôn giáo ngoại nhập (có lẽ trừ Do Thái giáo, còn các tôn giáo lớn trên thế giới đều có mặt ở Việt Nam), các hiện tượng tôn giáo mới cũng ngày càng tăng. Việt Nam vốn có hệ thống tôn giáo phong phú, lâu đời với 3 bộ phận chính sau đây. *Thứ nhất là*, các tôn giáo bản địa với cả 3 cấp độ tế tự: gia đình, làng xóm và cấp quốc gia. Tương ứng với ba cấp độ đó là ba hình thức thờ cúng (tổ tiên, thành hoàng làng, tế tự cấp quốc gia). *Thứ hai là*, các tôn giáo nhập nội, đó là Nho giáo, Đạo giáo, Phật giáo (du nhập từ Trước Công Nguyên), Công giáo (du nhập vào Việt Nam từ khoảng nửa đầu thế kỷ XVI), Tin Lành (du nhập từ đầu thế kỷ XX), Hồi giáo, Ấn Độ giáo (gắn với lịch sử vương quốc Champa từ thế kỷ X, vẫn tồn tại đến

ngày nay). *Thứ ba là*, các tôn giáo bản địa mới nảy sinh ở đầu thế kỷ XX, đó là đạo Cao Đài (1926), Phật giáo Hòa Hảo (1938), đạo Bửu Sơn Kỳ Hương (cuối thế kỷ XIX), đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Tịnh Độ Cư Sĩ Phật Hội, đạo Ông Trần, đạo Dừa... Từ năm 1985 đến nay, đã xuất hiện các hiện tượng tôn giáo mới (trong dân gian quen gọi là đạo lạ). Một số tác giả cho rằng, Việt Nam hiện nay có khoảng từ 50 đến 60 hiện tượng tôn giáo mới với khoảng 80 tên gọi khác nhau, đó là những minh chứng cho sự “nở rộ” của các hiện tượng tôn giáo mới cũng như sự biến đổi mạnh mẽ đời sống tôn giáo Việt Nam ở những năm đầu của thế kỷ XXI. Gần đây có các hệ phái thuộc “gia đình Tin Lành” từ Châu Âu và Châu Mỹ vào Việt Nam (nhưng chúng ta không dễ bóc tách, nhận diện). Ngoài số hệ phái Tin Lành tách ra từ các hệ phái đã có trong nước (như trường hợp Hội thánh Liên hữu Cơ đốc, các Hội thánh Tin Lành tư gia hiệp thông với nhau trong các tổ chức “Hiệp hội thông công Tin Lành Việt Nam” và “Hiệp hội thông công liên hữu Tin Lành Việt Nam”), còn có nhiều hệ phái Tin Lành ở Việt Nam phục hồi sự hoạt động do quá trình hội nhập quốc tế. Đó là: Tin Lành Baptist, Tin Lành Trưởng lão, Tin Lành Menonite và Tin Lành Ngũ Tuần.

Đa dạng hóa tôn giáo góp phần làm phong phú thêm “thị trường tôn giáo”, làm sôi động thêm “thị trường tâm linh”; điều đó cho thấy nhu cầu tâm linh của con người ngày càng được đáp ứng tốt hơn, phù hợp hơn với từng cá nhân.

3. Xu hướng toàn cầu hóa tôn giáo

Song song với xu hướng đa dạng hóa tôn giáo, xu hướng toàn cầu hóa tôn giáo đã và

đang thống trị đời sống tôn giáo trên thế giới. Toàn cầu hóa tôn giáo là hệ quả tất yếu của xu thế toàn cầu hóa kinh tế và toàn cầu hóa văn hóa đã diễn ra trên thế giới hơn một thế kỷ qua.

Hiện đang có nhiều cách hiểu khác nhau về toàn cầu hóa tôn giáo. Theo D.Lehmann: “Trong khuynh hướng chung của toàn cầu hóa là toàn cầu hóa kinh tế (đồng đều hóa và lôi cuốn các khu vực xa xôi vào thị trường thế giới đang cạnh tranh), ngược lại, toàn cầu hóa tôn giáo lại là sự phá vỡ các biên giới, đồng thời tạo nên các biên giới mới” [6, tr.301]. Dấu hiệu của quá trình toàn cầu hóa tôn giáo được D.Lehmann chỉ ra là phá vỡ các biên giới của các tôn giáo, thay đổi bản đồ tôn giáo thế giới, tạo ra những đường biên giới mới mà ở đó tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc sản sinh ra những ranh giới mới về văn hóa, tộc người, ngôn ngữ và tôn giáo. Đa số các nhà nghiên cứu cũng đã tán đồng và khá thống nhất về một cách hiểu về toàn cầu hóa tôn giáo như sau: “Toàn cầu hóa tôn giáo trước hết được hiểu là quá trình chuyển từ tính quốc tế, vốn được hiểu theo nghĩa liên quan nhà nước sang tính xuyên quốc gia: các chiến lược bành trướng tôn giáo không còn hoặc ít liên quan đến các quyền bá chủ về chính trị và thường phụ thuộc vào phạm vi của logic mới, mà logic này không còn phụ thuộc vào mối quan hệ giữa các nhà nước nữa. Nếu việc xuất khẩu các tôn giáo diễn ra trong các thế kỷ trước gắn bó chặt chẽ với lịch sử các cuộc bành trướng thực dân thì các luồng tôn giáo hiện nay không còn chỉ đáp ứng những logic đó. Hiện nay, xu hướng toàn cầu hóa tôn giáo đang thoát khỏi tầm kiểm soát của nhà nước và vượt lên trên các đường biên giới. Ngoài ra, các luồng tôn giáo này cũng không còn giới hạn

ở sự lưu chuyển Bắc - Nam mà đã trở nên đa chiều” [3, tr.40].

Với cách hiểu này, toàn cầu hóa tôn giáo là sự thay đổi về vai trò chủ thể nhà nước trong việc “kiểm soát” tôn giáo, về việc “xuất khẩu” các tôn giáo, về việc hình thành các đường biên giới tôn giáo mới cũng như dòng lưu chuyển phi truyền thống của hai cực Bắc - Nam trong bản đồ tôn giáo. Xem xét diễn tiến tình hình tôn giáo thế giới trong những năm vừa qua chúng ta có thể thấy rõ điều này. Bức tranh tôn giáo mới đang được vẽ với những gam màu khác nhau, thể hiện sự biến đổi mạnh mẽ về nhân khẩu học tôn giáo, về tái cấu trúc bên trong các tôn giáo cũng như tái cấu trúc niềm tin cá thể tôn giáo. Chúng ta có thể thấy rõ các tôn giáo từ dân tộc đã vươn đến tính quốc tế. Ấn Độ giáo là một thí dụ điển hình cho xu hướng xâm nhập tôn giáo ngược theo chiều Nam - Bắc. Ấn Độ giáo mang bản chất xã hội Ấn Độ, không thể tách rời khỏi xã hội Ấn Độ, không có những thiết chế để truyền giáo ra ngoài xã hội Ấn Độ. Tuy nhiên, đến những năm cuối của thế kỷ XX, sự gặp gỡ giữa đạo Tin Lành và Ấn Độ giáo đã hình thành phong trào “Tân Ấn giáo”, và chính trong quá trình đó, Ấn Độ giáo đã được xã hội phương Tây chấp nhận.

Ngay Kitô giáo, một tôn giáo truyền thống, tôn giáo chính của các xã hội Âu - Mỹ, cũng có sự lớn mạnh của các giáo hội ngoài phương Tây (như các Giáo hội trẻ của Châu Á và Châu Phi). Với Tin Lành, có thể thấy tính lai tạo [3, tr.55] điển hình từ phái Ngũ Tuần ở Mỹ. Ngay từ những năm 60 của thế kỷ XX, các phái Ngũ Tuần Mỹ Latinh đã lai tạo ra mô hình Tin Lành Bắc Mỹ. Tin Lành Bắc Mỹ vẫn giữ mô hình gốc, tâm thức tôn giáo nội sinh nhưng đã biến đổi theo hướng hiệu năng hơn, đáp ứng tốt hơn nhu

cầu của các quốc gia, các nền văn hóa khác nhau trên thế giới. Chính việc lai tạo này làm cho sự thích ứng của các tôn giáo trở nên dễ dàng hơn đối với các quốc gia, các dân tộc vốn có những tâm thức tôn giáo và văn hóa khác nhau. Sự dễ dàng chấp nhận cải đạo, chuyển đạo cũng là hệ quả chính của quá trình toàn cầu hóa tôn giáo.

4. Xu hướng cá nhân hóa tôn giáo

Bên cạnh xu hướng chủ lưu toàn cầu hóa tôn giáo, xu hướng cá nhân hóa (cá thể hóa tôn giáo) cũng đang dần trở nên rõ rệt hơn và ảnh hưởng đến xu hướng phát triển tôn giáo thế giới nói chung cũng như xu hướng biến đổi tôn giáo của các quốc gia và các dân tộc nói riêng.

Đối với các nhà xã hội học Âu - Mỹ, xu hướng cá thể hóa niềm tin tôn giáo được coi là “sự kiện tôn giáo” có tính cốt lõi của sự biến đổi tôn giáo. Nguyên nhân sâu xa của xu hướng này có nguồn gốc từ những logic lớn trong đời sống tôn giáo và xã hội phương Tây. Đó là môi trường nhà nước thế tục đã phát triển cao, tính hiện đại của thời hậu - hiện đại, xu thế “nội bộ” của bản thân các tôn giáo (theo đó dù ở những trình độ và biểu hiện khác nhau, nhưng các tôn giáo đều “hướng tới trần gian này, ở đây và bây giờ”). Sự xuất hiện của xu hướng cá thể hóa niềm tin tôn giáo là một tất yếu của sự phát triển xã hội, của những nhu cầu tâm linh đã và đang ngày một đáp ứng tốt hơn những nhu cầu của xã hội, đó không chỉ là vấn đề cá nhân lựa chọn tôn giáo mà còn phản ánh sự thích ứng và nhu cầu phát triển của chính các tôn giáo trong xã hội hiện nay. D.Smith đã cắt nghĩa xu hướng này như sau: “Trong xã hội hiện đại và đa dạng,

con người không cần đến các vũ trụ linh thiêng bao quanh ở tầm vĩ mô để duy trì các tín ngưỡng tôn giáo của mình. Họ chỉ cần “những cái ô thiêng liêng”, nghĩa là thế giới nhỏ bé có thể đem theo, có thể tiếp cận và liên hệ - đó là các nhóm quy chiếu - “dưới” những cái ô này, các tín ngưỡng của họ hoàn toàn có ý nghĩa” [6]. “Thị trường tôn giáo” hay “siêu thị tôn giáo” chính là những biểu hiện của xu hướng cá thể hóa niềm tin tôn giáo hay cá nhân hóa tôn giáo. Ở đó các tôn giáo hiện nay không những hướng đến niềm tin tôn giáo chung, mà còn hướng đến những nhu cầu, nguyện vọng của các nhóm nhỏ, các cá nhân, để mỗi cá nhân có riêng cho mình “cái ô linh thiêng”. Lẽ dĩ nhiên, vì đó là “cái ô nhỏ”, nên sự thỏa mãn, sự phù hợp với nhu cầu của người sử dụng cũng tốt hơn là dùng chung dưới một bầu trời tôn giáo. Cái mà D.Smith muốn nhấn mạnh là ở chỗ, các tôn giáo ngày nay đi vào trong đời sống “riêng tư” của từng cá nhân, giúp họ được giải tỏa ở trong đó. Mỗi người đều tìm được cho mình một sự thỏa mãn tối đa trong niềm tin tôn giáo, tín ngưỡng của họ.

Ở một khía cạnh nào đó, Thomas Luckmann cũng đã từng phân tích và chỉ rõ: “Khi bị tách khỏi chính trị và không còn bị bắt buộc về một xã hội nữa, tôn giáo rút lui vào lĩnh vực riêng tư. Lúc đó, tôn giáo trở nên “chủ quan hơn”. Tín ngưỡng vốn được thiết lập trên bình diện xã hội nói chung, nay lại nhường chỗ cho sự giải thích của cá nhân” [5, tr.157]. Ở đây, Thomas Luckmann đã nhấn mạnh đến sự tách rời giữa nhà nước và các giáo hội, hay nói đúng hơn, nhấn mạnh đến quá trình hình thành và phát triển các nhà nước thế tục. Sự tách rời giữa quyền lực chính trị và quyền lực tôn giáo đã dẫn đến sự tự do lựa chọn niềm tin tôn giáo.

Điểm xuất phát trong sự “chuyển đổi tôn giáo” xuất phát từ vấn đề căn bản là sự biến đổi của tính tôn giáo và tâm thức tôn giáo, những khái niệm rất căn bản phản ánh tính chất, đặc điểm, thái độ của cá nhân và cộng đồng đối với tôn giáo mà họ lựa chọn. Nhiều nhà nghiên cứu nhận xét, từ thập kỷ 70 trong bối cảnh phục hồi của tôn giáo trên toàn cầu, đã diễn ra xu hướng tái “khôi phục phép màu”, xu hướng này được P.Berger, nhà xã hội học nổi tiếng người Mỹ, phát hiện và khái quát trong khái niệm “xu hướng giải tục hóa”.

Theo logic này, cá nhân tôn giáo không chỉ tự quyết định lựa chọn thực đơn tôn giáo có sẵn như trong các tôn giáo truyền thống, cũng không chỉ là chuyển đổi các tôn giáo đã lựa chọn (cải đạo), mà còn có thể “sáng lập” ra những tôn giáo mới, bất chấp các điều kiện xã hội, văn hóa. Thay bằng việc phục tùng những niềm tin thiêng liêng vĩnh cửu, họ tự mình trải nghiệm đời sống đức tin tôn giáo. Đề cao chủ thể cá nhân trong trải nghiệm kinh nghiệm tôn giáo còn giúp họ đưa ra được những khái niệm mới về tính tôn giáo. Đó là khái niệm “không tôn giáo, có tín ngưỡng” và khái niệm “không tôn giáo, không tín ngưỡng” (một khái niệm rất gần gũi nhưng có sự khác biệt rất tinh tế về cảm thức tôn giáo). Nhận xét này rõ ràng giúp ta nhận diện được rất nhiều “hiện tượng tôn giáo mới”, một hiện tượng lớn trong đời sống tôn giáo thế giới từ giữa thế kỷ XX đến nay; từ đó giúp ta thấy được rằng sự ra đời của các “hiện tượng tôn giáo mới” là hệ quả tất yếu của xu hướng cá thể hóa tôn giáo. Ngay từ những năm cuối thế kỷ XX, Toffler gợi ý rằng, việc cung cấp không hạn chế các học thuyết tôn giáo và các thực tiễn tôn giáo thần bí thỏa mãn các nhu cầu của cá nhân

và xã hội ngày càng tăng. Thậm chí Toffler còn cho rằng “các hàng hóa tâm linh” có khả năng được sử dụng tương tự giống như các phương tiện hoạt động khủng bố chống lại nhà nước (dù rằng chính ông cũng tin tưởng rằng trong chính sự hỗn loạn của cái siêu thị tâm linh này sẽ nảy mầm những hạt giống của nền văn hóa tích cực đáp ứng lại những yêu cầu của thời đại chúng ta).

Trong thế giới hiện đại, xu hướng cá nhân hóa tôn giáo đang diễn ra rất phong phú và phức tạp. Một số dấu hiệu của xu hướng này là: sự tự do lựa chọn những niềm tin tôn giáo, sự xuất hiện của các hiện tượng tôn giáo mới. M.B.McGuire nhận xét như sau: “Tính cộng đồng mang tính tôn giáo trong xã hội đương thời có thể được giải thích vừa như một sự tôn vinh vừa như một lời phản kháng chống lại sự riêng tư hóa, tôn giáo, gia đình và cộng đồng” [2, tr.163]. Xu hướng này chứng tỏ rằng, sự phân tán đời sống con người thành từng cá nhân rời rạc, việc đề cao tính riêng tư là sự thách thức đối với không gian công cộng của cộng đồng xã hội. Đây chính là hậu quả của xu hướng cá nhân hóa trong đời sống tôn giáo trên thế giới cũng như ở Việt Nam.

5. Kết luận

Sự biến đổi của tôn giáo trong xã hội hiện đại là sự phản ánh của những sự biến đổi trong đời sống xã hội của thế giới trong những năm cuối của thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI. Mỗi một sự thay đổi của đời sống xã hội (từ kinh tế, chính trị, văn hóa, thậm chí cả triết học) đều dẫn đến những biến đổi về mặt tôn giáo. Mỗi thời đại lịch sử sẽ sản sinh ra đời sống tôn giáo với tâm thức tôn giáo riêng có của mình. Trong những năm

tiếp theo của thế kỷ XXI, do những biến động lớn về kinh tế, chính trị, văn hóa của các quốc gia, nên đời sống tôn giáo vẫn tiếp tục có những biến động mạnh mẽ, phức tạp với những chiều kích trái ngược nhau ở những khu vực khác nhau trên thế giới. Tôn giáo ngày càng đóng vai trò to lớn trong kiến trúc thượng tầng của các quốc gia, đặc biệt ở các nước Hồi giáo. Đối với sự ra đời và phát triển của các hiện tượng tôn giáo mới ở Việt Nam, những thay đổi trong quan điểm của Đảng và Nhà nước về tôn giáo là cách ứng xử kịp thời, đồng thời thể hiện tính nhất quán trong đường lối của Việt Nam về tôn giáo, đó là tôn trọng quyền tự do theo hoặc không theo tôn giáo của công dân. Có rất nhiều xu hướng biến đổi tôn giáo trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay. Mỗi sự biến đổi đó đều tác động mạnh mẽ lên đời sống xã hội, đặc biệt tác động mạnh mẽ đến đời sống tôn giáo thế giới. Bức tranh tôn giáo không còn đơn điệu như những thế kỷ trước. Sự nở rộ của các phong trào tôn giáo mới, sự phân ly các tôn giáo truyền thống, quá trình toàn cầu hóa tôn

giáo sẽ ắt dẫn đến sự đa dạng trong đời sống tôn giáo, hình thành bức tranh đa màu sắc, sinh động và phức tạp không lường của đời sống tôn giáo đương đại.

Tài liệu tham khảo

- [1] C. Brinton (2007), *Con người và tư tưởng phương Tây*, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
- [2] Dương Ngọc Dũng (2016), *Tôn giáo nhìn từ viễn cảnh xã hội học*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
- [3] Đỗ Quang Hưng (2016), *Sự kiện tôn giáo*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4] Samuel P. Huntington (2016), *Sự va chạm của các nền văn minh*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
- [5] Đặng Nghiêm Vạn (2008), *Lý luận về tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6] D. Lehmann (2002), "Religion and Globalization", *Religions in the Modern World*, Routledge, New York.

